

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN PHÚ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 305 /UBND-KT

An Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2025

V/v đăng ký vắc xin tiêm
phòng bệnh Đại cho đàn chó,
mèo đợt 2/2025

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông;
- Trưởng các thôn;
- Cán bộ thú y xã.

Thực hiện Thông báo số 78/TB-CCTSCNTY ngày 15/8/2025 của Chi cục Thủy sản, chăn nuôi và thú y về việc triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo nuôi đợt 2 năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Phòng Kinh tế, Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông, Trưởng thôn, cán bộ thú y xã thực hiện một số nội dung sau:

1. Trưởng thôn, Cán bộ thú y xã

- Rà soát, thống kê đàn chó, mèo tới từng hộ dân trên địa bàn, đăng ký số lượng tiêm vắc xin tiêm phòng bệnh Đại cho chó, mèo nuôi đợt 2/2025 trên địa bàn (theo biểu mẫu gửi kèm) gửi về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) **trước ngày 22/8/2025** để tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

- Tuyên truyền hướng dẫn người dân chủ động thực hiện kê khai hoạt động nuôi chó, mèo (theo mẫu gửi kèm) theo quy định của Luật chăn nuôi, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi, Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Tiếp nhận bản kê khai của các hộ chăn nuôi tổng hợp gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Kinh tế).

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của bệnh Đại do chó, mèo mắc đại căn gây ra đối với sức khỏe cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức để người dân tích cực tham gia công tác phòng chống bệnh Đại cho người và động vật và chủ động chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo nuôi; cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đi phòng cắn người; trường hợp để chó, mèo thả rông cắn người phải chi trả những chi phí

liên quan theo quy định.

2. Tiêm phòng vắc xin phòng bệnh dại cho đàn chó, mèo

2.1. Đối tượng tiêm phòng

- Chó, mèo nuôi mới chưa được tiêm vắc xin phòng bệnh Dại.
- Chó, mèo đã được tiêm vắc xin phòng bệnh Dại và hết thời gian miễn dịch bảo hộ.

2.2. Thời gian tiêm phòng

- Triển khai tiêm phòng đợt chính từ tháng 9/2025 đến tháng 10/2025.
- Hằng tháng tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo nuôi mới phát sinh đã đến tuổi tiêm phòng; chưa được tiêm phòng trong đợt tiêm chính hoặc chó, mèo đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ theo quy định.

2.3. Tỷ lệ tiêm phòng

Yêu cầu tỷ lệ chó, mèo nuôi được tiêm vắc xin phòng bệnh Dại đạt trên 70% tổng đàn chó, mèo nuôi trên địa bàn (theo Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Dại giai đoạn 2022 - 2030).

2.4. Loại vắc xin

Sử dụng vắc xin phòng bệnh Dại đã được Cục Thú y cấp giấy chứng nhận lưu hành tại Việt Nam.

Liều lượng, đường tiêm, thời gian tiêm nhắc lại: theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin và cán bộ thú y.

3. Phòng Kinh tế

Tổng hợp đăng ký số lượng vắc xin tiêm phòng bệnh phòng bệnh Dại cho đàn chó, mèo đợt 2 năm 2025 trên địa bàn xã gửi về Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y theo đúng thời gian quy định.

- Cử cán bộ tiếp nhận vắc xin từ Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y; chỉ đạo tổ chức tiêm phòng bắt buộc vắc xin phòng bệnh Dại cho đàn chó, mèo nuôi trên địa bàn; bố trí cán bộ thú y cơ sở đảm bảo lực lượng triển khai công tác tiêm vắc xin và phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra xử lý nghiêm các hộ nuôi chó, mèo không thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi; không tiêm vắc xin phòng bệnh Dại cho đàn chó, mèo nuôi; không đeo rọ mõm cho chó hoặc không xích giữ chó, không có người dắt khi đưa chó ra nơi công cộng..., theo quy định tại các Nghị định của Chính Phủ: số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 về sửa đổi một số điều của Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, thú y, chăn nuôi và các quy định của pháp luật khác có liên quan.



- Tăng cường công tác giám sát, phát hiện sớm các trường hợp chó, mèo mắc bệnh Đại và kịp thời áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

4. Trung tâm văn hoá, Thông tin và Truyền thông

Tuyên truyền trên Đài phát thanh xã, Cổng thông tin điện tử của xã đề các hộ chăn nuôi trên địa bàn nắm được thực hiện.

Yêu cầu Phòng Kinh tế, Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Truyền thông, Trưởng thôn, cán bộ thú y trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Dũng



PHỤ LỤC III

MẪU KÊ KHAI HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2019/TT-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KÊ KHAI HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI

Tên tổ chức, cá nhân chăn nuôi:

Địa chỉ cơ sở chăn nuôi:

Số điện thoại (nếu có):

Thời điểm kê khai:

Kê khai theo (định kỳ hoặc nhập nuôi mới hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý):

Số TT	Loại vật nuôi	Đơn vị tính	Số lượng nuôi hoặc diện tích nuôi trong kỳ	Mục đích nuôi	Thời gian bắt đầu nuôi	Dự kiến thời gian xuất	Số lượng vật nuôi xuất trong kỳ ⁽¹⁾	Sản lượng vật nuôi hoặc sản phẩm chăn nuôi xuất trong kỳ	Ghi chú
1									
2									
...									

Ghi chú:

- Tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai, cập nhật hoạt động chăn nuôi nộp bản kê khai, cập nhật trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua thư điện tử, email, fax... về Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc trên hệ thống cơ sở dữ liệu chăn nuôi.

- ⁽¹⁾ Đối với chim yến, đế, bọ cạp, tằm, giun quế, nuôi linh đến số lượng vật nuôi xuất trong kỳ: (để trống).

....., ngày ... tháng ... năm

Tên tổ chức, cá nhân chăn nuôi

(Ký, ghi rõ họ tên)